

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CM  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST  
Ngày 15-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH BẮC KẠN**

***- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Văn Ngọ.  
2. Ông Tống Văn Hiệp.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/HSST, ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thị H;** Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 01/6/1984; Nơi sinh: Huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nơi thường trú: Tổ 11, thị trấn ĐT, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nơi tạm trú: thôn XN, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Chức vụ, Đảng, đoàn thể: Không; Trình Đ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết); Có mẹ đẻ Bé Thị L; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Có mẹ kế: Cao Thị N; Bị cáo có chồng là Hoàng Văn H (đã ly hôn); Bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2022, sau đó bị tạm giam từ đó cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Văn C;** Tên gọi khác: Nguyễn Văn T; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/9/1980; Nơi sinh: Huyện YP, tỉnh BN; Nơi tạm trú, thường trú: Không xác định; Nơi ở hiện tại: Thôn XN, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Chức vụ, Đảng, đoàn thể: Không; Trình Đ học vấn: Lớp 02/12; Con ông Nguyễn Văn T; Con bà Dương Thúy L. Bị cáo đã chung sống như vợ chồng với Hoàng Thị Loan (không đăng ký kết hôn) và có 01 con chung sinh năm 2005; Tiền sự: Không; Tiền án: 02, cụ thể: Tại Bản án số 583/2007/HSPT ngày 28/6/2007 của Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 11 năm tù về tội “Giết người”. Ngày

01/6/2014 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng đến nay chưa chấp hành khoản tiền bồi thường 7.600.000đ cho đại diện người bị hại và tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu Lê Thị Mỹ H (sinh ngày 08/9/2005) là 250.000đ/tháng đến khi tròn 18 tuổi; Tại Bản án số 81/2014/HSST ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện DK, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Ngày 01/9/2016 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng đến nay chưa chấp hành khoản tiền án phí 400.000đ (án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2022, sau đó bị tạm giam từ đó cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:** - Hà Đức Đ - Sinh năm 1986. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn TT, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

- Đinh Lâm L - Sinh năm 1980. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn RD, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào 19 giờ 30 phút ngày 12/6/2022, Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại khu vực đồi keo thôn CT, xã NH, huyện CM có một nam thanh niên có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành xác minh, kiểm tra và phát hiện Hà Đức Đ vừa có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Đ là 01 mảnh giấy loại giấy lót bao thuốc lá một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy. Toàn bộ số vật chứng được niêm phong vào phong bì ký hiệu “Đ”.

Hà Đức Đ khai nhận: Vào khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, Đ một mình đi bộ từ nhà ra xã NH, huyện CM với mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến thôn RD, xã NH thì Đ gặp Đinh Lâm L. Qua nói chuyện với L, Đ biết được L cũng đang đi tìm mua ma túy để sử dụng và hai người đã rủ nhau cùng đến nhà Nguyễn Thị H tại Thôn XN, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn để mua ma túy. L điều khiển xe mô tô của L và đèo Đ đi cùng, khi gần đến nơi Đ xuống xe ngồi đợi ở quán nước ven đường, còn L một mình đi vào nhà H để mua ma túy. Một lúc sau L quay lại và nói với Đ là đã mua được ma túy và có dặn Đ là “*thằng T không có ở nhà, chỉ có cái H ở nhà thôi, vào hỏi nó thì cứ nói là mình gọi điện cho thằng T rồi và T đồng ý để cho*”. Sau đó Đ một mình đi bộ đến nhà H, khi gặp H, Đ nói với H “*T có gọi điện cho không*”, H nói “*em không biết*”, Đ nói tiếp “*anh gọi điện cho T rồi, T bảo lấy cho anh một gói*” và Đ lấy ra tờ tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để ở bàn uống nước, sau đó H đi lấy 01 gói ma túy đưa cho Đ. Sau khi mua được ma túy, Đ quay lại chỗ L và cùng nhau đi về, khi đến cổng nhà L thì Đ xuống xe, L đi về nhà, còn Đ lên đồi keo cạnh đường thuộc thôn CT, xã NH, huyện CM để sử dụng ma túy. Khi vừa sử dụng xong thì bị Công an kiểm tra hành chính.

Đinh Lâm L khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 12/6/2022, L đi xuống nhà Nguyễn Thị H trú tại Thôn XN, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn để hỏi mua ma túy với mục đích để sử dụng, nhưng lúc đó L chưa có tiền, nên H không đồng ý bán. Đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, L có được 200.000đ nên đã điều khiển xe mô tô từ nhà đi với mục đích xuống nhà H để mua ma túy. Khi đi được một đoạn thì gặp Hà Đức Đ và hai người cùng rủ nhau đến nhà H mua ma túy. Khi đến gần nhà H thì Đ xuống xe, L một mình vào nhà H mua ma túy. Tại nhà H, L đã mua của H 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, L quay lại chỗ Đ và nói chuyện với Đ về việc đã mua được ma túy của H, tiếp đó Đ một mình đến nhà H mua ma túy. Sau khi mua được ma túy Đ quay lại chỗ L và cả hai cùng đi về.

Trên cơ sở đó, vào 22 giờ 45 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM đã tiến hành khám xét nhà ở của Nguyễn Thị H tại Thôn XN, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình khám xét, phát hiện và thu giữ tại dưới tấm ván gỗ dùng để đặt bát trong phòng bếp và cũng là phòng ngủ của H 02 gói nhỏ được gói bằng giấy chống ẩm bao thuốc lá một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột, tổ công tác tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu “NTH1”. Ngoài ra còn tạm giữ 04 mảnh giấy chống ẩm loại giấy lót bên trong bao thuốc lá Thăng Long một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và được niêm phong vào phong bì ký hiệu “NTH2”; tạm giữ của H 01 điện thoại di Động nhãn hiệu Nokia, được niêm phong vào phong bì có dòng chữ “Điện thoại di Động của Nguyễn Thị H”.

Tại Biên bản mở, đóng niêm phong, thử phát hiện nhanh, cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 13/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, xác định: Số chất bột màu trắng bên trong phong bì ký hiệu “NTH1” có khối lượng là 0,161gam, niêm phong toàn bộ chất bột vào phong bì “NTH2” gửi giám định; Vô phong bì và giấy gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu “NTH3”.

Tại Kết luận giám định số: 109/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu NTH2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,161 gam. Sau giám định, mẫu chất còn lại là 0,112g cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu T120 gửi trả cho Cơ quan yêu cầu giám định.

Nguyễn Thị H khai nhận: Vào cuối buổi chiều ngày 12/6/2022 H được bán cho 01 gói nhỏ ma túy cho Đinh Lâm L với giá là 200.000đ. Sau đó bán tiếp cho Hà Đức Đ 01 gói nhỏ với giá là 200.000đ. H khai nhận toàn bộ số ma túy bán cho L, Đ và 02 gói ma túy Cơ quan Cảnh sát thu giữ được tại nhà H là của Nguyễn Văn C (có tên gọi khác là T, bạn trai của H). Trước đó vào khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, trước khi C đi làm thì C có nói với H *“có ai hỏi mua thuốc thì lấy cho người ta, 01 gói là 200.000đ, anh để dưới gầm tấm gỗ kê bát đĩa trong bếp”*. H cũng khai nhận có được gọi điện thoại trao đổi với C về việc bán ma túy, chiếc điện thoại mà cơ quan điều tra

thu giữ của H chính là chiếc điện thoại mà H dùng để gọi cho C trao đổi việc mua bán ma túy. Đến tối khi C đi làm về thì H đưa lại toàn bộ số tiền bán ma túy là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) cho C.

Vào 21 giờ 40 phút ngày 12/6/2022, tại Thôn XN, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM phát hiện Nguyễn Văn C có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, Nguyễn Văn C tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ được buộc bằng 02 dây nịt màu đen, ngoài cùng được gói bằng giấy nilon màu xanh, lớp bên trong gói bằng giấy bạc (dạng giấy lót chống ẩm bao thuốc lá du lịch), bên trong chứa chất màu trắng dạng bột và cục. Tổ công tác tạm giữ, niêm phong gói nhỏ trên tại phong bì ký hiệu “NVC”. Ngoài ra còn tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, được niêm phong trong phong bì có dòng chữ “Điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn C”.

Tại Biên bản mở, đóng niêm phong, thử phát hiện nhanh, cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 13/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, xác định: Số chất bột màu trắng bên trong phong bì ký hiệu “NVC” thu giữ của Nguyễn Văn C, có khối lượng là 3,703 gam. Sau khi cân, chất màu trắng được cho vào túi nilon trong suốt niêm phong tại phong bì ký hiệu NVC2, gửi giám định. Vỏ phong bì, giấy gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu “NVC3”.

Tại kết luận giám định số: 108/KL-KYHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu NVC2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 3,703 gam. Sau giám định, mẫu chất còn lại là 3,590g cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu T119 gửi trả cho Cơ quan yêu cầu giám định.

Nguyễn Văn C khai nhận: 01 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng mà Công an thu giữ của C là ma túy loại Heroine, C có được là vào tối ngày 12/6/2022, C đi xe khách từ nhà Nguyễn Thị H tại Thôn XN, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn đến khu vực cầu CM (cầu Ô gà) thuộc Tổ 7, thị trấn ĐT, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, C mua 01 gói ma túy của 01 người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000đ (một triệu đồng), khi vừa về đến chỗ ở thì bị Công an kiểm tra thu giữ như đã nêu ở trên. C khai nhận số tiền mà C dùng để mua 01 gói ma túy nói trên trong đó có 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) là tiền C lao động mà có, còn 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là tiền trước đó Nguyễn Thị H bán 02 gói ma túy cho Đinh Lâm L và Hà Đức Đ.

C khai nhận, số 02 gói ma túy H bán cho Đinh Lâm L, Hà Đức Đ và 02 gói ma túy thu giữ tại nhà H là của C, số ma túy đó có được là trước đó khoảng một tuần C mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên được 01 gói nhỏ với giá là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), với mục đích là để sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bán. Sau khi mua được ma

túy, C mang về chia T 06 gói nhỏ, C đã sử dụng hết 02 gói, số còn lại là 04 gói cất ở dưới chỗ để bát, tại nhà bếp của Nguyễn Thị H, sau đó H đã bán cho L và Đ mỗi người 01 gói, số còn lại 02 gói Công an đã thu giữ. C khai nhận, C và H có được gọi điện thoại trao đổi với nhau về việc bán ma túy, chiếc điện thoại mà C bị thu chính là chiếc điện thoại mà C sử dụng để liên lạc với H về việc bán ma túy. Khi C về nhà thì H đưa toàn bộ số tiền bán ma túy là 400.000đ cho C, sau đó C đã mang số tiền trên đi mua ma túy.

Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn C đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình về nguồn gốc, số lượng ma túy mua được, tàng trữ và bán cho các đối tượng như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra xác định được: Năm 2007 Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 11 năm tù về tội “Giết người”, đến nay chưa được xóa án tích; Năm 2014 Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân huyện DK, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, đến nay chưa được xóa án tích; Nguyễn Thị H có ông nội là Nguyễn Văn M được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất.

Vật chứng thu giữ của vụ án còn lại, gồm: 01 phong bì ký hiệu T120, bên trong có 0,112g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu “NTH3” bên trong có vỏ phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì ký hiệu “NVC3”, bên trong có phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì ký hiệu T119, bên trong có 3,590g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu “Đ”, bên trong có 01 mảnh giấy loại giấy lót bao thuốc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì ký hiệu “NTH2”, bên trong có 04 mảnh giấy chống ẩm loại lót bên trong bao thuốc lá Thăng Long; 01 điện thoại di Động nhãn hiệu Nokia, được niêm phong vào phong bì ký hiệu “ĐT.H” có dòng chữ “Điện thoại di động của Nguyễn Thị H”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT.C” mặt trước ghi “Điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn C”. Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được bảo quản theo quy định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 47/CT- VKSCM ngày 27/10/2022, truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; truy tố Nguyễn Văn C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tại bản luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố: Nguyễn Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” Nguyễn Văn C (T) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” .

- Đề nghị Hội đồng xét xử: - Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung

năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 07 đến 08 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C (T) từ 08 đến 09 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C (T) từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C (T) phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/06/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H và bị cáo C (T).

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 47/BLHS Điều 106/BLTTHS 2015: + Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu T120, bên trong có 0,112g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "NTH3" bên trong có vỏ phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "NVC3", bên trong có phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì ký hiệu T119, bên trong có 3,590g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "Đ", bên trong có 01 mảnh giấy loại giấy lót bao thuốc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì ký hiệu "NTH2", bên trong có 04 mảnh giấy chống ẩm loại lót bên trong bao thuốc lá Thăng Long; 01 ống nhựa màu trắng, nắp màu vàng được dán niêm phong.

+ Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, được niêm phong vào phong bì ký hiệu "ĐT.H" có dòng chữ "Điện thoại di động của Nguyễn Thị H"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "ĐT.C" mặt trước ghi "Điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn C".

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H, bị cáo C (T) nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện CM; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn C (T) đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán và tàng trữ chất ma túy, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời

khai của những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về việc mua bán, tàng trữ ma túy. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 12/6/2022, tại nhà của Nguyễn Thị H thuộc Thôn XN, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, được sự đồng ý của Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị H đã có hành vi bán trái phép cho Đinh Lâm L 01 gói nhỏ chất ma túy (loại Heroine) với giá là 200.000đ, tiếp sau đó bán trái phép cho Hà Đức Đ 01 gói nhỏ chất ma túy (loại Heroine) với giá là 200.000đ. Cũng trong ngày 12/6/2022, cơ quan điều tra còn thu giữ được tại nhà của H 02 gói nhỏ chất ma túy (loại Heronine), có khối lượng 0,161gam. Toàn bộ số ma túy nói trên là của Nguyễn Văn C, do vậy C là đồng phạm với H và cùng có hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Mục đích tàng trữ số ma túy này của H và C (T) là để bán cho những người nghiện ma túy và số ma túy này có cùng nguồn gốc với số ma túy mà H, C đã bán cho L, Đ. Do vậy, tuy đã đủ định lượng để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng theo quy định của pháp luật thì chỉ xử lý H, C (T) về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với hành vi tàng trữ 0,161 gam ma túy tại nhà ở của mình;

Vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 12/6/2022, tại khu vực trước cửa nhà của Nguyễn Thị H thuộc Thôn XN, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Văn C thực hiện hành vi tàng trữ trái phép là 01 gói nhỏ ma túy (loại Heroine), có khối lượng là 3,703 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo C (T) đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251/BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249/BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

Điều 251 Bộ luật Hình sự có nội dung:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

...

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên.*

...

*q) Tái phạm nguy hiểm...*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

Điều 249 Bộ luật Hình sự có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*2. Phạm tội thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*o) Tái phạm nguy hiểm....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[5] Trong vụ "Mua bán trái phép chất ma túy", đây là vụ án có đồng phạm, trong đó Nguyễn Văn C (T) có vai trò là chủ mưu, còn Nguyễn Thị H là người thực hành.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là cố ý. Hành vi của các bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội, làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác và là nguyên nhân của một số loại tội phạm khác. Vì vậy, phải được xử lý nghiêm khắc.

[7] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo H: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo H có ông nội là ông Nguyễn Văn M có công với Nhà nước, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong vụ án này, bị cáo đóng vai trò là người thực hành. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Đây là những tình tiết sẽ được xem xét khi lượng hình.

[8] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi cùng toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo H. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt thích đáng dành cho bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo C (T): Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án: Năm 2007 Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 11 năm tù về tội “Giết người”, đến nay chưa được xóa án tích; Năm 2014 Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân huyện DK, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, đến nay chưa được xóa án tích. Tuy nhiên 02 tiền án này đã được sử dụng là tình tiết định khung của cả 02 tội là: "Tái phạm nguy hiểm". Trong vụ án này, bị cáo đóng vai trò chủ mưu. Đây là những tình tiết sẽ được xem xét khi lượng hình.



[10] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi cùng toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo C. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt thích đáng dành cho bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[11] Về vật chứng trong vụ án: + Đối với: 01 phong bì ký hiệu T120, bên trong có 0,112g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu “NTH3” bên trong có vỏ phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì ký hiệu “NVC3”, bên trong có phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì ký hiệu T119, bên trong có 3,590g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu “Đ”, bên trong có 01 mảnh giấy loại giấy lót bao thuốc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì ký hiệu “NTH2”, bên trong có 04 mảnh giấy chống ẩm loại lót bên trong bao thuốc lá Thăng Long; 01 ống nhựa màu trắng, nắp màu vàng được dán niêm phong. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Cần truy thu của Nguyễn Văn C (T) 400.000đ là tiền C (T) có được từ việc H bán ma túy cho Đinh Lâm L và Hà Đức Đ vào ngày 12/6/2022 để sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, được niêm phong vào phong bì ký hiệu “ĐT.H” có dòng chữ “Điện thoại di động của Nguyễn Thị H”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT.C” mặt trước ghi “Điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn C” là công cụ, phương tiện để các bị cáo liên lạc, giao dịch mua bán ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[12] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo H và C (T) đều không có tài sản gì, nên việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là không có tính khả thi. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

[13] Đối với Đinh Lâm L và Hà Đức Đ là người mua ma túy của H vào ngày 12/6/2022, tuy nhiên mục đích mua ma túy của L và Đ là để sử dụng cho bản thân. L và Đ đã sử dụng hết số ma túy mua được của H, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có cơ sở để xem xét đối với L và Đ.

[14] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C (T), quá trình điều tra vụ án không xác định được đối tượng, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[15] Về án phí: Các bị cáo H, C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; Bị cáo Nguyễn Văn C (T) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 07 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2022.

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C (T) 08 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C (T) 06 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 14 (Mười bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/6/2022.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106/BLTTHS 2015: + Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu T120, bên trong có 0,112g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "NTH3" bên trong có vỏ phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "NVC3", bên trong có phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì ký hiệu T119, bên trong có 3,590g Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "Đ", bên trong có 01 mảnh giấy loại giấy lót bao thuốc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì ký hiệu "NTH2", bên trong có 04 mảnh giấy chống ẩm loại lót bên trong bao thuốc lá Thăng Long; 01 ống nhựa màu trắng, nắp màu vàng được dán niêm phong.

+ Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, được niêm phong vào phong bì ký hiệu "ĐT.H" có dòng chữ "Điện thoại di động của Nguyễn Thị H"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "ĐT.C" mặt trước ghi "Điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn C".

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện CM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM).*

Truy thu của Nguyễn Văn C (T) 400.000đ là tiền C (T) có được từ việc H bán ma túy cho Đinh Lâm L và Hà Đức Đ vào ngày 12/6/2022 để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Các bị cáo H, C (T), mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Lê Thị Hiền**

